TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 173/2026/HS-PT
Ngày: 26 - 8 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Thị Thanh Giang

Các Thẩm phán: Ông Trần Quốc Khánh

Ông Nguyễn Thiện Tâm

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Bảo Thoa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: ông Đỗ Hoàng Phận – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử kín vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 148/2026/TLPT-HS ngày 29 tháng 7 năm 2026 đối với các bị cáo Nguyễn Thanh N, Cao Thái C, Nguyễn Thái Thành T do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Tây Ninh và kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2026/HS-ST ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Tây Ninh.

Các bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:

1. Nguyễn Thanh N, sinh 04 tháng 12 năm 2002; Nơi sinh: tỉnh Tây Ninh; CCCD số 080202010653; nơi cư trú: Ấp B, xã B, tỉnh Tây Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Nguyễn Chí T1, sinh năm 1977 và bà Trần Thị P, sinh năm 1977; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 06/3/2024, Công an xã B, huyện M, tỉnh Long An (nay là Công an xã B, tỉnh Tây Ninh) ra Quyết định xử phạt hành chính số 04/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng ma túy, mức phạt 1.500.000 đồng, đã nộp xong. Đến ngày 03/12/2024 Ủy ban nhân dân xã B, huyện M, tỉnh Long An (nay là UBND xã B, tỉnh Tây Ninh) ra Quyết định số 820/QĐ-UBND cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng trong thời hạn 12 tháng từ ngày 03/12/2024 đến ngày 03/12/2025.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Cao Thái C, sinh ngày 05 tháng 5 năm 2002, tại tỉnh Tây Ninh; CCCD số 080202013170; nơi cư trú: Ấp B, xã B, tỉnh Tây Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Cao Văn N1, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1977; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Nguyễn Thái Thành T, sinh ngày 17 tháng 6 năm 2002, tại tỉnh Tây Ninh; CCCD số 080206008728; nơi cư trú: Ấp B, xã B, tỉnh Tây Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1969 và bà Thái Thị H2, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 3/2025, bị cáo Nguyễn Thanh N đặt mua trên mạng xã hội Tiktok từng bộ phận của khẩu súng hơi gồm thân súng, ống giảm thanh, bình hơi, ống ngắm với tổng số tiền 4.000.000 đồng. Khi nhận được các bộ phận của súng, N lên mạng xã hội Youtube xem cách lắp ráp rồi tự lắp ráp thành 01 khẩu súng hơi hoàn chỉnh. Vài ngày sau, N tiếp tục lên mạng xã hội Tiktok đặt mua 01kg đạn chì loại 5,54mm với giá 450.000 đồng. Sau đó, bị cáo N bỏ khẩu súng hơi và số đạn nêu trên vào bao phân hóa học màu trắng và cất giấu trong nhà kho ở sau nhà tại ấp B, xã B, tỉnh Tây Ninh.

Khoảng giữa tháng 4/2025, bị cáo N mang khẩu súng hơi và số đạn nêu trên ra khu vực bụi cây kế bên ao nước sau nhà để bắn thử. Nguyên bắn thử súng trong 02 ngày liên tục, bắn hết khoảng 2/3 số đạn.

Vào khoảng giữa tháng 3/2025, bị cáo Nguyễn Thái Thành T đặt mua trên mạng xã hội Tiktok 01 khẩu súng hơi với giá 3.200.000 đồng. Sau khi nhận các bộ phận của súng, bị cáo T tự lắp ráp thành 01 khẩu súng hơi hoàn chỉnh. Khoảng 04 ngày sau, T tiếp tục liên hệ với một tài khoản Tiktok và mua được 01 kilogam đạn chì với giá 400.000 đồng. Vài ngày sau, bị cáo T mang súng và đạn ra đồng ruộng phía sau nhà tại ấp B, xã B, tỉnh Tây Ninh để bắn thử.

Ngày 15/4/2025, Cao Thái C đặt mua trên mạng xã hội Tiktok 01 khẩu súng hơi với giá 3.600.000 đồng. Sau khi nhận được các bộ phận của súng, C ráp thành khẩu súng hơi hoàn chỉnh, người bán súng tặng cho C 60 viên đạn chì. Chất bỏ súng, đạn vào thùng xốp màu trắng và cất giấu bên hông nhà kho của nhà tại ấp B, xã B, tỉnh Tây Ninh. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16/4/2025, bị cáo C mang súng ra đồng ruộng phía sau nhà, cách nhà khoảng 200 mét bắn thử 02 viên đạn. Do thấy các viên đạn là đạn chì mềm, bị cáo C cắn thử làm hỏng 01 một viên đạn.

Ngày 19/4/2025, bị cáo Nguyễn Thái Thành T và bị cáo Nguyễn Thanh N, mỗi người sử dụng một xe mô tô hai bánh đi bắn chim tại đồng ruộng thuộc ấp C, xã B, huyện M, tỉnh Long An (nay là xã B, tỉnh Tây Ninh). Bị cáo T sử dụng khẩu súng hơi bắn chết 03 con cò, N cũng sử dụng súng hơi bắn chết 04 con cò. Tối ngày 19/4/2025, bị cáo N nhắn tin rủ bị cáo T vào ngày mai tiếp tục đi bắn chim, bị cáo N có dặn dò T mang theo cây cắm cộ giả và giá đỡ súng của bị cáo N vì vào buổi sáng ngày 19/4/2025, bị cáo N đã để quên trong giỏ xách của T.

Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 20/4/2025, bị cáo N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62T1- 074.39 mang theo 01 khẩu súng hơi và đạn đi vào khu vực đồng ruộng thuộc ấp C để săn bắn chim, đến nơi khoảng 05 giờ 00 phút cùng ngày. Nguyễn Thái Thành T điều khiển xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 62T1- 117.13 mang theo 01 khẩu súng hơi và đạn đi vào khu vực đồng ruộng thuộc ấp C để săn bắn chim, đến nơi khoảng 05 giờ 00 phút. Khoảng 04 giờ 50 phút, Cao Thái C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 72K1-109.83 mang theo 01 khẩu súng hơi đi vào khu vực đồng ruộng ấp C để săn bắn chim, đến nơi khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày. Tại đây bị cáo N, T Chất chia ra 03 điểm bắn chim khác nhau. Bị cáo N dùng súng bắn 05 viên đạn, làm chết 05 con cò. T dùng súng bắn 02 viên đạn, làm chết được 01 con cò và 01 con sáo. Chất dùng súng bắn 01 viên đạn, đợi lâu không thấy cò đáp xuống tiếp nên dời vị trí để săn bắn tiếp.

Đến khoảng 06 giờ 50 phút cùng ngày, khi phát hiện Công an xã B (nay là Công an xã B) đi tuần nên N, C, T bỏ chạy.

Nguyên, C bị lực lượng Công an xã đưa về làm việc. Riêng T chạy thoát và ôm súng bơi qua kênh bỏ trốn, Công an xã đã đến nhà mời T về trụ sở Công an xã làm việc và lập biên bản giữ khẩu súng T sử dụng săn bắn chim trước đó.

Tại Kết luận giám định số 1768/KL-KTHS, ngày 29/5/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 (một) khẩu súng dài màu đen, thân súng có chữ "AIRFORCE", "MADE IN USA", bình hơi có chữ "Cricket", "US.No.PK5657", ống ngắm có chữ "VT-R 4-16X42AOAC" và 56 (năm mươi sáu) viên đạn bằng kim loại, màu xám (của Cao Thái C) là vũ khí quân dụng, thuộc loại súng nén khí và đạn sử dụng cho súng này; Sử dụng khẩu súng và các viên đạn nêu trên bắn trúng cơ thể người có thể gây thương tích hoặc tử vong.

Tại Kết luận giám định số 1769/KL-KTHS ngày 29/5/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 (một) khẩu súng dài màu đen, thân súng có chữ "LISTONE INDUSTRY CO.", "MADE IN TAIWAN", bình hơi có chữ "Cricket", "US.No.PK5657", ống ngắm có chữ "T-EAGLE" và 20 (hai mươi) viên đạn bằng kim loại, màu xám (của Nguyễn Thanh N) là vũ khí quân dụng, thuộc loại súng nén khí và đạn sử dụng cho súng này; Sử dụng khẩu súng và các viên đạn nêu trên bắn trúng người có thể gây thương tích hoặc tử vong.

Tại Kết luận giám định số 1770/KL-KTHS, ngày 12/5/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Tp . kết luận: 01 (một) khẩu súng có đặc điểm dạng súng hơi, thân súng bằng kim loại màu đen, dài 90cm, có bình hơi dài 44cm, ống giảm thanh dài 19cm, nòng súng dài 49cm, ống ngắm dài 31,5cm, báng súng bằng gỗ màu xanh dài 39,5cm, nòng súng bằng kim loại, bị gỉ sét, có quấn băng keo màu đen, ống nhắm có chữ "Bushnell 3-9X40FG", bình hơi có chữ "705", "TIGERS" (của Nguyễn Thái Thành T) là súng nén khí, súng sử dụng khí nén để bắn đạn chì cỡ 5,5mm. Khẩu súng gửi giám định thuộc vũ khí quân dụng; 37 (ba mươi bảy) viên đạn chì, đầu đạn tròn, màu xám, loại đạn 5,5mm của Nguyễn Thái Thành T là loại đạn sử dụng cho các loại khí nén hơi, nén khí cỡ nòng 5,5mm. Các viên đạn gửi giám định thuộc vũ khí quân dụng; Khẩu súng gửi giám định khi bắn với đạn chỉ cỡ 5,5mm trúng cơ thể người có thể gây thương tích hoặc tử vong.

Tại Bản án số 19/2026/HSST ngày 15-6-2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Tây Ninh, đã xử:

1. Về tội danh, tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thanh N, Cao Thái C, Nguyễn Thái Thành T phạm tội "Mua bán, tàng trữ vũ khí quân dụng" được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cao Thái C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án 15/6/2026.

2.3. Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái Thành T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án 15/6/2026.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

*** Nội dung kháng cáo**:

Ngày 29-6-2026, bị cáo Nguyễn Thanh N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

*** Nội dung kháng nghị**:

Ngày 29-6-2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Tây Ninh kháng nghị về tội danh và hình phạt cụ thể:

+ Về tội danh: đề nghị xử các bị cáo theo hướng phạm các tội "Chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự như đã truy tố.

+ Về hình phạt: Bản án hình sự sơ thẩm áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 (*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*) của Bộ luật Hình sự và cho các bị cáo T, bị cáo C hưởng án treo là sai lầm trong việc áp dụng pháp luật, không đầy đủ, toàn diện trong xét xử vụ án. Đề nghị cấp phúc thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tăng hình phạt tù đối với bị cáo N. Không áp dụng chế định án treo đối với bi cáo C và bị cáo T.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Bị cáo N giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh trình bày: giữ nguyên Kháng nghị số 01/QĐ-VKSKV8 ngày 29-6-2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Tây Ninh. Trong quá trình xét hỏi, tạm ngừng phiên tòa và tại phiên tòa 26-8-2026 Đại diện viện kiển sát nhân dân tỉnh T thay đổi Kháng nghị số 01/QĐ-VKSKV8 – Tây Ninh đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để xét xử lại theo hướng xét xử cả 3 bị cáo phạm tội "Chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm: Có đủ căn cứ xác định các bị cáo phạm tội "Chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm không xét xử tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" là xét xử không đúng vì theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa sơ thẩm xác định xét xử các bị cáo về tội "Chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng". Bản án, Quyết định xác định các bị cáo phạm tội "Mua bán, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" là vượt quá phạm vi xét xử. Tòa sơ thẩm chưa xét xử tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" nên cấp phúc thẩm không làm bất lợi cho các bị cáo.

Đề nghị: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để xét xử lại theo hướng các bị cáo phạm các tội "Chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo N: Xin xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo bản thân tốt.

Bị cáo C và bị cáo T: xin xem xét giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29-6-2026 bị cáo Nguyễn Thanh N có đơn kháng cáo. Qua xem xét đơn kháng cáo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngày 29-6-2026 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Tây Ninh ra Kháng nghị số 01 đề nghị sửa bản án sơ thẩm, tại phiên tòa phúc thẩm Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Tây Ninh đề nghị thay

đổi kháng nghị theo hướng hủy án. Qua xem xét kháng nghị đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 336; Điều 337; khoản 2 Điều 354 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1.1] Trong giai đoạn xét xử sơ thẩm, Tòa án đã ra Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số 02 ngày 20-3-2026 nội dung: Hành vi của các bị cáo có dấu hiệu mua bán trái phép vũ khí quân dụng không phải chế tạo vụ khí quân dụng như Cáo trạng truy tố. Giám định bổ sung tình trạng hoạt động của 03 khẩu súng. Hồ sơ không xác minh làm rõ hiện trường ngày 19-4-2025 của bị cáo N và bị cáo T. Không thu giữ được 5 con cò như bị cáo Nguyên khai. Không thu giữ 01 con cò và 01 con sáo như bị cáo T khai bắn vào ngày 20-4-2025, cần xem lại tội danh sử dụng trái phép vũ khí quân dụng. Tại Văn bản số 368 ngày 14-4-2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đã căn cứ khoản 2 Điều 246 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Giữ nguyên quyết định truy tố.

[2] Xét Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2026/HSST ngày 15-6-2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Tây Ninh xét xử các bị cáo về tội "Mua bán, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự (02 hành vi cấu thành), thấy rằng:

[2.1] Các bị cáo Nguyễn Thanh N, Cao Thái C, Nguyễn Thái Thành T quen biết, nhà gần nhau. Vào thời điểm tháng 3 và 4-2025, các bị cáo tự lên mạng xã hội mua nhiều lần các bộ phận của khẩu súng hơi như: thân súng, ống giảm thanh, bình hơi, ống ngắm…sau khi nhận được hàng thì các bị cáo lên Youtube xem và tự lắp ráp thành khẩu súng hơi hoàn chỉnh và đặt mua đạn chì để sử dụng. Theo các kết luận giám định thì 03 khẩu súng trên là vũ khí quân dụng, căn cứ vào khoản 1 Điều 3 của Nghị Quyết 03/2022/NQ-HĐTP ngày 09-9-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì hành vi lắp ráp từ những bộ phận chi tiết của vũ khí quân dụng… mà không được phép của cơ quan có thẩm quyền là hành vi "chế tạo trái phép vũ khí quân dụng". Bản án sơ thẩm nhận định hành vi trên cấu thành tội "Mua bán trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự là chưa chuẩn xác.

[2.2] Đối với tội danh "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" không có kháng cáo, kháng nghị về tội danh. Cấp phúc thẩm không xem xét.

[2.3] Đối với tội danh "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự. Theo phần nhận định của bản án sơ thẩm thể hiện các bị cáo không phạm tội này nhưng tại phần quyết định của bản án sơ thẩm không tuyên về tội danh này là thiếu sót, vì Viện kiểm sát truy tố 3 hành vi.

[2.4] Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo trình bày không có sử dụng súng, lời khai trong hồ sơ là do một người lạ kêu khai như vậy.

[3] Về Tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội đối với tội danh "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" của các bị cáo theo hồ sơ vụ án thể hiện:

Đối với hành vi bắn cò vào ngày 19-4-2025 và 20-4-2025: Quá trình điều tra có tiến hành lập biên bản xác định vị trí hiện trường vào hồi 09 giờ ngày 23-4-2025 (BL 238-240), các bị cáo đều có tham gia, nội dung của biên bản trên thể

hiện " sử dụng trái phép vũ khí quân dụng ngày 20-4-2025 tại ấp C, xã B, huyện M" biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận, cả 3 bị cáo ký tên mục những người tham dự, không có ý kiến gì khác và có người chứng kiến tên Lữ Phan Hoài H3 tham gia, ký tên biên bản, có tiến hành chụp ảnh vị trí 3 bị cáo sử dụng súng (BL242-248). Tại Biên bản xác định hiện trường ngày 11-9-2025 (BL 252) bị cáo N xác định vị trí bị cáo sử dụng trái phép khẩu súng… bắn vào khoảng giữa tháng 4-2025, có sơ đồ và bản ảnh kèm theo (BL 254 đến BL 262). Biên bản xác định hiện trường đối với bị cáo C thể hiện: bị cáo C sử dụng súng hơi và bắn thử 2 viên đạn chì vào giữa tháng 4-2025 tại hàng cây tràm phía sau nhà… xác định sử dụng súng bắn thử về hướng nam, có sơ đồ và bản ảnh kèm theo (BL 264 đến 275), tương tự đối với bị cáo T tiến hành lập biên bản xác định vị trí hiện trường bắn súng thử trên gò đất phía sau nhà T, có sơ đồ và bản ảnh kèm theo (BL 276 đến 288), các tài liệu, chứng cứ trên được Cơ quan điều tra thu thập đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 88 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, tại BL 289 -290 lời khai của bị cáo N vào lúc 07 giờ 20 phút ngày 20-4-2025 (ngày bắt quả tang): "… *tôi đã dùng súng bắn được 5 viên đạn, đến 06 giờ 50 phút thì tôi thấy lực lương công an đi tuần trên lộ thì tôi ôm súng bỏ chạy … vào lúc 20 giờ ngày 19-4-2025 tôi .... nhắn tin với Nguyễn Phát Thành T2 ... với nội dung rủ nhau đi săn bắn cò và tôi kêu T2 mang theo cây cắm cò giả và cây giả đỡ súng vì sáng 19-4-2025 chúng tôi đã đi bắn cùng nhau... tôi để quên trong túi xách của T2*". Biên bản làm việc với bị cáo N vào lúc 08 giờ 10 phút ngày 20-4-2025 (BL 121) bị cáo Nguyên K nhận: "*đã xoá tài khoản zalo khi thấy lực lượng công an đến kiểm tra… có tham gia nhóm zalo cùng C, T2, có thực hiện cuộc gọi video trong nhóm zalo về nội dung sử dụng súng hơi để bắn chim vào ngày 20-4-2025*". Biên bản làm việc lúc 06 giờ 55 phút ngày 20-4-2025 (BL 01-02) Nguyên khai: "… *tôi đã dùng súng bắn được 5 viên đạn …*"; C khai: "*Tôi đã dùng súng bắn được 01 viên đạn….*". Các tài liệu, chứng cứ trên thể hiện khách quan tại thời điểm bắt quả tang phù hợp với các tài liệu, chứng cứ là biên bản xác định vị trí hiện trạng sử dụng súng của các bị cáo. Có căn cứ xác định các bị cáo có sử dụng súng. Do đó, việc các bị cáo thay đổi lời khai là không có cơ sở vì ngoài lời trình bày ra không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh. Tuy nhiên, căn cứ khoản 4 Điều 3 của Nghị quyết 03/2022/NQ-HĐTP ngày 09-9-2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao thì hành vi sử dụng vũ khí quân dụng là lên đạn, bóp cò. Nhưng hồ sơ vụ án chưa điều tra làm rõ cụ thể hành vi sử dụng súng của các bị cáo như thế nào. Cần điều tra bổ sung cho đầy đủ.

[4] Như vậy, các bị cáo có 03 hành vi độc lập, có dấu hiệu cấu thành tội phạm, trong tội ghép là "Chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 của bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm chưa điều tra đầy đủ về hành vi "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" nên cấp phúc thẩm không thể khắc phục tại phiên tòa và theo hướng không gây bất lợi cho bị cáo, cần hủy toàn bộ bản án sơ thẩm, giao hồ sơ vụ án về Viện kiểm sát Khu vực 8 – Tây Ninh điều tra,

xét xử lại theo thủ tục chung. Việc thay đổi kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh là có căn cứ.

Do hủy án nên không xem xét hình phạt đối với các bị cáo, không xem xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh N.

[5] Về án phí: các bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

I. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận Kháng nghị số 01/QĐ-VKSKV8 ngày 29-6-2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Tây Ninh được thay đổi tại phiên toà.

Huỷ toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2026/HSST ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Toà án nhân dân Khu vực 8 – Tây Ninh.

Giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Tây Ninh điều tra, xét xử lại theo thủ tục chung.

II. Án phí: các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm hình sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT I. TANDTC tại Hà Nội;
- Tòa Phúc thẩm TANDTC. tại TP. HCM
- Viện Công tố & KSXX phúc thẩm tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Khu vực 8-Tây Ninh;
- TAND KV 8 – Tây Ninh;
- THADS KV 8- Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Thị Thanh Giang